

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 08 năm 2026
Ho Chi Minh City, August 11, 2026



Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty Cổ phần DICERA Holdings;

To: - *The State Securities Commission;*
- *Hochiminh Stock Exchange;*
- *DICERA Holdings Joint Stock Company;*

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/Name of individual/organisation: **Trần Gia Phúc**

- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam / *Vietnam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/
Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation):

Ngày cấp /*date of issue*:

Nơi cấp / *place of issue*:

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*

- Điện thoại/*Telephone*:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/*Current position in the public company or relationship with the public company*: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc / *Board Member and CEO*

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng)/*Information of internal person of the public company who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company):*

- Ho và tên người nội bộ/*Name of internal person:*



- Quốc tịch/*Nationality*:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*:
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:
- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng /*Current position in the public company*:
- Môi quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any)*:

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: **DC4**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares mentioned at item 3 above*: tại công ty chứng khoán/*In the securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares held before the transaction*: 1.679.150 cổ phiếu, chiếm 1,554% / 1,679,150 shares, representing 1.554%

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants **:

6. Số lượng cổ phiếu có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/hoán đổi /*Number of shares registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap*: Mua /*purchase*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading*: 200.000 cổ phiếu / 200,000 shares

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value)*: 2.000.000.000 đồng / 2,000,000,000 VNĐ

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants)*:

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction*: 1.879.150 cổ phiếu, chiếm 1,739% / 1,879,150 shares, representing 1.739%

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction*: Tái cơ cấu đầu tư tài chính / *Financial investment restructuring*

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: Thỏa thuận và khớp lệnh qua sàn /
Agreement and order matching through the exchange

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: từ ngày/*from* 14/08/2026
đến ngày/*to* 11/09/2026

* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/
Number, ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice:

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi / *As to*.
- Lưu: VT;
- Archived: document

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal - if any)



TRẦN GIA PHÚC